

Số: 1110/QĐ-ĐN5

Lâm Đồng, ngày 29 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt Dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ Phun hóa chất diệt côn trùng tại Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5, trụ sở làm việc và khu nhà ở CBCNV của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV

GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 - TKV

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-ĐLTKV ngày 03/02/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty điện lực TKV- CTCP về việc phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, chi nhánh của Tổng công ty điện lực TKV- CTCP;

Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-ĐLTKV ngày 19/11/2024 của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV;

Căn cứ Văn bản số 914/ĐLTKV-KH ngày 08/6/2026 của Tổng công ty Điện lực TKV về việc Giao/Thông qua các chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 836/QĐ-ĐN5 ngày 11/6/2026 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026;

Căn cứ Tờ trình ngày 15/7/2026 của Phòng TCHC về việc Xin chủ trương phun hóa chất diệt côn trùng;

Xét đề nghị của Tổ tư vấn tại Tờ trình ngày 28/7/2026 về việc phê duyệt Dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ thực hiện Phun hóa chất diệt côn trùng tại Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5, trụ sở làm việc và khu nhà ở CBCNV của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ thực hiện Phun hóa chất diệt côn trùng tại Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5, trụ sở làm việc và khu nhà ở CBCNV của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV với nội dung như sau:

1. Giá trị dự toán: **34.348.860 đồng** (Bằng chữ: Ba mươi tư triệu, ba trăm bốn mươi tám nghìn, tám trăm sáu mươi đồng). Giá trị hợp đồng đã bao gồm các khoản thuế, phí lệ phí liên quan. Chi tiết như phụ lục đính kèm.

2. Nguồn vốn thực hiện: Nguồn vốn sản xuất kinh doanh năm 2026.
3. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Mua sắm nhỏ lẻ quy định tại Điều 15 ban hành theo Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5.
4. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà cung cấp: Tháng 7/2026.
5. Loại hợp đồng: Trọn gói.
6. Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
7. Địa điểm thực hiện:
 - + Khu trụ sở văn phòng làm việc Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, số 10, đường Hoàng Văn Thụ, Phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng;
 - + Khu nhà ở CBCNV tại Lộc Thắng, Xã Bảo Lâm 1, tỉnh Lâm Đồng;
 - + Khu Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5, Nhà đi ca, Nhà kho, xã Bảo Lâm 5, tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2: Giao cho phòng Kế hoạch Đầu tư – Vật tư, Tổ chuyên gia tổ chức thực hiện lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ thực hiện Phun hóa chất diệt côn trùng tại Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5, trụ sở làm việc và khu nhà ở CBCNV của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV để ký kết hợp đồng đúng theo quy định hiện hành và giao cho Phòng TCHC thực hiện giám sát, nghiệm thu công tác Phun hóa chất diệt côn trùng tại Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5, trụ sở làm việc và khu nhà ở CBCNV của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV đúng theo quy định hiện hành;

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các phòng, Phân xưởng có liên quan trong Công ty căn cứ Quyết định thi hành./. *Trần Văn Tuấn*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang Website TKV (Để đăng tải);
- Trang Website dienluctkv.vn (Để đăng tải);
- Lưu: VT, TCKT, KTAT, KHĐTVT (P03)



PHỤ LỤC 01: BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN
PHUN HÓA CHẤT DIỆT CÔN TRÙNG TẠI NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI
5, TRỤ SỞ LÀM VIỆC VÀ KHU NHÀ Ở CBCNV CỦA CÔNG TY THỦY ĐIỆN
ĐỒNG NAI 5 – TKV

(Kèm theo quyết định số 1110/QĐ-ĐN5 ngày 29 tháng 7 năm 2026)

Stt	Nội dung công việc	Tổng giá trị trước thuế (VNĐ)	Thuế GTGT 8% (VNĐ)	Thành tiền sau thuế (VNĐ)	Ghi chú
1	Phun hóa chất diệt côn trùng tại Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5, trụ sở làm việc và khu nhà ở CBCNV của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV	31.804.500	2.544.360	34.348.860	Chi tiết như Bảng 1
	Tổng cộng			34.348.860	

(Bằng chữ: Ba mươi tư triệu, ba trăm bốn mươi tám ngàn, tám trăm sáu mươi đồng).

04297
CỘNG HÒA
ĐỒNG NAI
TKV
01/01/2026

PHỤ LỤC 02 BẢNG PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP
PHUN HÓA CHẤT DIỆT CÔN TRÙNG TẠI NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5, TRỤ SỞ LÀM VIỆC VÀ KHU NHÀ Ở
CBCNV CỦA CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 – TKV
(Kèm theo quyết định số 1110/QĐ-ĐN5 ngày 29 tháng 7 năm 2026)

STT	Tên gói dịch vụ	Gía trị gói cung cấp	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà cung cấp	Phương thức lựa chọn nhà cung cấp	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà cung cấp	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp	34.348.860						
1	Phun hóa chất diệt côn trùng tại Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5, trụ sở làm việc và khu nhà ở CBCNV của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV	34.348.860	Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026	Mua sắm nhỏ lẻ quy định tại Điều 15 ban hành theo Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Tháng 7/2026	Tron gói	15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

BẢNG 1: BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI PHÍ
PHUN HÓA CHẤT DIỆT CÔN TRÙNG TẠI NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN ĐỒNG
NAI 5, TRỤ SỞ LÀM VIỆC VÀ KHU NHÀ Ở CBCNV CỦA CÔNG TY THỦY
ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 – TKV

(Kèm theo quyết định số 1110/QĐ-ĐN5 ngày 29 tháng 7 năm 2026)

ST T	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Diện tích cần phun hoá chất diệt côn trùng	m2	9.087	3.500	31.804.500	Diện tích bao gồm cả trong và ngoài
	Khu vực văn phòng	m2	2.981			
	Khu vực nhà ở CBCNV tại Lộ Thắng	m2	509			
	Khu vực nhà đi ca	m2	1.589			
	Khu vực nhà máy	m2	3.480			
	Khu vực nhà kho	m2	528			
Tổng giá trị trước thuế					31.804.500	
Thuế GTGT 8%					2.544.360	
Tổng giá trị sau thuế					34.348.860	

4-0
CY
Đ
A
7
1.1

BẢNG 1: BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI PHÍ
PHUN HÓA CHẤT DIỆT CÔN TRÙNG TẠI NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI
5, TRỤ SỞ LÀM VIỆC VÀ KHU NHÀ Ở CBCNV CỦA CÔNG TY THỦY ĐIỆN
ĐỒNG NAI 5 – TKV

(Kèm theo Tờ trình ngày 28 tháng 7 năm 2026)

ST T	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Diện tích cần phụ hoá chất diệt côn trùng	m2	9.087	3.500	31.804.500	Diện tích bao gồm cả trong và ngoài
	Khu vực văn phòng	m2	2.981			
	Khu vực nhà ở CBCNV tại Lộc Thắng	m2	509			
	Khu vực nhà đi ca	m2	1.589			
	Khu vực nhà máy	m2	3.480			
	Khu vực nhà kho	m2	528			
Tổng giá trị trước thuế					31.804.500	
Thuế GTGT 8%					2.544.360	
Tổng giá trị sau thuế					34.348.860	

